

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Đai ốc 5mm 94050-05000 HONDA LEAD, SPACY

Mã sản phẩm 9405005000 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe CB250 NIGHTHAWK, CB350 H'NESS, LEAD 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500

Phụ tùng xe máy mã 9405005000 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe CB250 NIGHTHAWK, CB350 H'NESS, LEAD 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/dai-oc-5mm-94050-05000-honda-lead-spacy--9405005000> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Đai ốc 5mm 94050-05000 HONDA LEAD, SPACY



SKU	9405005000
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	CB250 NIGHTHAWK, CB350 H'NESS, LEAD 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500
Năm	CB250 NIGHTHAWK CB350 H'NESS: 2024 LEAD 125: 2013, 2014, 2015, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 REBEL 1100: 2022, 2023 REBEL 300 REBEL 500: 2021, 2023
ĐVT	Cái
Giá lẻ	27.133đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	10,853đ	-60%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	11,445đ	-57.8%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	12,037đ	-55.6%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	12,826đ	-52.7%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	27,133đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 9405005000 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- BỘ PHỤ TÙNG F - 28 CATALOGUE SUỒN XE HONDA CB250 NIGHTHAWK** — HONDA · CB250 NIGHTHAWK · CATALOGUE CB250 NIGHTHAWK · chi tiết số 16
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-28-catalogue-suon-xe-honda-cb250-nighthawk--EPCDOV0003730>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 29 CATALOGUE HỘP LỘC KHÍ BÌNH XĂNG HONDA LEAD 125** — HONDA · LEAD · 2017, 2018, 2019 · CATALOGUE LEAD 125 (07/2017-06/2019) · chi tiết số 8
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-29-catalogue-hop-loc-khi-binh-xang-honda-lead-125--EPCDOV0002327>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 29 CATALOGUE HỘP LỘC KHÍ BÌNH XĂNG HONDA LEAD 125 K12 (2019+)** — HONDA · LEAD · 2019 · CATALOGUE LEAD 125 K12 (2019+) · chi tiết số 8
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-29-catalogue-hop-loc-khi-binh-xang-honda-lead-125-k12-2019--EPCDOV0004>

- 618
4. BỘ PHỤ TÙNG F - 29 CATALOGUE LỘC KHÍ BÌNH XĂNG HONDA LEAD 125 — HONDA · LEAD · 2013,2014,2015 · CATALOGUE LEAD 125 (02/2013-02/2015) · chi tiết số 8

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-29-catalogue-loc-khi-binh-xang-honda-lead-125--EPCDOV0002361>
5. BỘ PHỤ TÙNG F - 36 - 1 CATALOGUE ĐÈN HẬU CB350 H'NESS (2024) — HONDA · CB350 H'NESS · 2024 · CATALOGUE CB350 H'NESS (2024) · chi tiết số 8

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-36-1-catalogue-den-hau-cb350-hness-2024--EPCDOV0005749>
6. BỘ PHỤ TÙNG F - 36 CATALOGUE ĐÈN HẬU - ĐÈN BIỂN SỐ HONDA REBEL 300 — HONDA · REBEL 300 · CATALOGUE REBEL 300 (CMX300) · chi tiết số 9

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-36-catalogue-den-hau-den-bien-so-honda-rebel-300--EPCDOV0001546>
7. BỘ PHỤ TÙNG F - 36 CATALOGUE ĐÈN HẬU / ĐÈN BIỂN SỐ HONDA REBEL 1100 (2022) — HONDA · REBEL 1100 · 2022 · CATALOGUE REBEL 1100 (2022) · chi tiết số 9

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-36-catalogue-den-hau-den-bien-so-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003656>
8. BỘ PHỤ TÙNG F - 36 CATALOGUE ĐÈN HẬU / ĐÈN BIỂN SỐ HONDA REBEL 1100 (2023) — HONDA · REBEL 1100 · 2023 · CATALOGUE REBEL 1100 (2023) · chi tiết số 9

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-36-catalogue-den-hau-den-bien-so-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005250>
9. BỘ PHỤ TÙNG F - 36 CATALOGUE ĐÈN HẬU / ĐÈN BIỂN SỐ HONDA REBEL 500 (2021) — HONDA · REBEL 500 · 2021 · CATALOGUE REBEL 500 (2021) · chi tiết số 9

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-36-catalogue-den-hau-den-bien-so-honda-rebel-500-2021--EPCDOV0003457>
10. BỘ PHỤ TÙNG F - 36 CATALOGUE ĐÈN HẬU / ĐÈN BIỂN SỐ HONDA REBEL 500 (2023) — HONDA · REBEL 500 · 2023 · CATALOGUE REBEL 500 (2023) · chi tiết số 9

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-36-catalogue-den-hau-den-bien-so-honda-rebel-500-2023--EPCDOV0004296>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Chốt định vị 2.5 94201-25180 HONDA	9420125180	10.854đ
Vít chốt tay phanh 90115-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90115K2TV30	21.708đ
Vít chốt tay phanh 90116-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90116K2TV30	21.708đ
Đinh tán 6mm 90116-K3V-N01 HONDA, WINNER R	90116K3VN01	7.239đ
Bu lông xuyên trục càng sau 90121-KE2-980 HONDA	90121KE2980	226.403đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 9405005000. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + mã cụ thể — ví dụ "Phụ tùng xe máy — 9405005000". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Đại 5mm 94050-05000 HONDA LEAD, SPACY (9405005000) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/dai-oc-5mm-94050-05000-honda-lead-spacy--9405005000>

MLA (9th ed.):

"Đai ốc 5mm 94050-05000 HONDA LEAD, SPACY (9405005000) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/san-pham/dai-oc-5mm-94050-05000-honda-lead-spacy--9405005000>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Đai ốc 5mm 94050-05000 HONDA LEAD, SPACY (9405005000) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/san-pham/dai-oc-5mm-94050-05000-honda-lead-spacy--9405005000>.

Tài liệu này

Đai ốc 5mm 94050-05000 HONDA LEAD, SPACY (9405005000) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối

05/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.